

TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

-----o0o-----
Số: 88/2017/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----
Thiệu Hóa, ngày 02 tháng 11 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:126/2017/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 Giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn Quý 2, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Đỗ Thế A, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Quý 2, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Luật phí và Lệ phí; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn a điểm 1.1, tiêu mục 1, Mục II phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/ 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017. Về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và Anh Đỗ Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận sự thoả thuận việc nuôi và đóng góp nuôi con giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thế A như sau:

Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đỗ Thế Hải Đ, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2010 cho đến khi cháu trưởng thành, anh Đỗ Thế A không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị Thúy cho đến khi chị T có đơn yêu cầu, anh Đỗ Thế A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị T không được cản trở, ngăn cấm.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thế A đã tự thoả thuận với nhau không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thế A thống nhất chị Nguyễn Thị T nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Tiền tạm ứng án phí ly hôn chị Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai số AA/2014/0001244 ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá, được trừ vào án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí ly hôn còn thừa cho chị Nguyễn Thị T số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Nguyễn Thị T rút yêu cầu chia tài sản trả lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản cho chị Nguyễn Thị T số tiền đã nộp là 4.961.500đ theo biên lai AA/2014/0001245 ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Thi hành án để thi hành.
- Giám đốc án.
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA
Thẩm phán

Lê Đình Thông

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:126/2017/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 Giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn Quý 2, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Đỗ Thế A, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Quý 2, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Luật phí và Lệ phí; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn a điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/ 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017. Về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và Anh Đỗ Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận sự thoả thuận việc nuôi và đóng góp nuôi con giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thế A như sau:

Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đỗ Thế Hải Đ, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2010 cho đến khi cháu trưởng thành, anh Đỗ Thế A không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị Thúy cho đến khi chị T có đơn yêu cầu, anh Đỗ Thế A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị T không được cản trở, ngăn cấm.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thế A đã tự thỏa thuận với nhau không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Thế A thống nhất chị Nguyễn Thị T nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Tiền tạm ứng án phí ly hôn chị Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai số AA/2014/0001244 ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá, được trừ vào án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí ly hôn còn thừa cho chị Nguyễn Thị T số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Nguyễn Thị T rút yêu cầu chia tài sản trả lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản cho chị Nguyễn Thị T số tiền đã nộp là 4.961.500đ theo biên lai AA/2014/0001245 ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Thi hành án để thi hành.
- Giám đốc án.
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ
Thẩm phán

Lê Đình Thông

